TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2022/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 21 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 106/2022/TLST–VHNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979;

HKTT: Số 32, Khu phố 5, thị trấn MP, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 571, Tổ 10, ấp TH, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Lê Thị Hoàng D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 571, Tổ 10, ấp TH, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D quen biết và tổ chức đám cưới với nhau vào năm 1998, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MP, huyện TP, tỉnh Tiền Giang vào ngày 02/6/2009.

Anh H và chị D quen biết và tự nguyện chung sống với nhau nhưng do thời gian tìm hiểu ngắn nên sau khi đám cưới, anh H và chị D chung sống không được hạnh phúc, mâu thuẫn thường xuyên xảy ra do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau. Vì thương con nên anh H và chị D tiếp tục chung sống với nhau và hiện nay các con của anh chị đã lớn. Anh H và chị D nhận thấy mặc dù vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng

không thành, hiện nay vợ chồng đã không còn tình cảm với nhau, hôn nhân không thể hàn gắn và mục đích hôn nhân cũng không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên anh H và chị D yêu cầu Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

Tòa án tiến hành hòa giải để động viên anh H và chị D đoàn tục để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, anh H và chị D không thống nhất đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H và chị D vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung gồm:

- Nguyễn Tiến P, sinh ngày 30/8/1999, hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Nguyễn Nhất Ph, sinh ngày 04/10/2007, hiện đang sống chung với vợ chồng.

Sau khi ly hôn, anh H và chị D thống nhất chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhất Ph, anh H không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị D thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung gồm:

- Nguyễn Tiến P, sinh ngày 30/8/1999, hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Nguyễn Nhất Ph, sinh ngày 04/10/2007, hiện đang sống chung với vợ chồng.

Sau khi ly hôn, anh H và chị D thống nhất chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhất Ph, anh H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011301 ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hoàng D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
-UBND MP, TP, Tiền Giang, GCNKH số 13; ngày 02/6/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hừng